

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2

Năm học: 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: P20

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	100017	Phan Thới Hoàng Bảo	31/08/2009	Nam	10A5	
2	100022	Phạm Văn Ca	01/10/2009	Nam	10A7	
3	100025	Nguyễn Đỗ Thanh Châu	20/03/2009	Nữ	10A7	
4	100028	Bùi Thị Kim Chi	11/07/2009	Nữ	10A6	
5	100030	Phạm Nguyễn Tùng Chi	27/03/2009	Nữ	10A7	
6	100033	Võ Trường Chinh	26/10/2009	Nam	10A7	
7	100039	Lê Văn Danh	18/09/2009	Nam	10A6	
8	100042	Lê Ngọc Diễm	30/09/2009	Nữ	10A7	
9	100044	Trương Lê Phương Diễm	25/07/2008	Nữ	10A7	
10	100046	Nguyễn Thị Xuân Diệu	20/12/2009	Nữ	10A5	
11	100047	Võ Nguyễn Lâm Doãn	21/12/2009	Nam	10A7	
12	100068	Đặng Xuân Đạt	11/07/2009	Nam	10A6	
13	100069	Nguyễn Tấn Đạt	14/07/2009	Nam	10A7	
14	100075	Dương Nguyễn Hương Giang	30/05/2009	Nữ	10A6	
15	100080	Võ Thị Thu Hà	31/01/2009	Nữ	10A7	
16	100089	Nguyễn Phạm Bảo Hân	12/01/2009	Nữ	10A6	
17	100102	Nguyễn Thị Hoa	12/09/2009	Nữ	10A6	
18	100113	Tiêu Viết Huy	23/03/2009	Nam	10A6	

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2

Năm học: 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: P21

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	100118	Dương Gia Hưng	22/06/2008	Nam	10A5	
2	100119	Lê Nguyễn Văn Hưng	22/02/2009	Nam	10A7	
3	100122	Trịnh Văn Hữu	12/01/2008	Nam	10A6	
4	100124	Lê Quang Khang	30/12/2009	Nam	10A5	
5	100132	Nguyễn Hiếu Khánh	19/12/2009	Nữ	10A6	
6	100140	Nguyễn Cao Khoa	17/03/2009	Nam	10A5	
7	100143	Võ Anh Khoa	17/03/2009	Nữ	10A7	
8	100150	Nguyễn Thị Hiếu Kiên	08/05/2009	Nữ	10A6	
9	100153	Đỗ Phan Kiệt	25/12/2009	Nam	10A5	
10	100169	Trương Dương Thùy Linh	30/08/2009	Nữ	10A5	
11	100179	Đàm Thị Khánh Ly	03/11/2009	Nữ	10A6	
12	100181	Trần Thị Kim Ly	24/04/2008	Nữ	10A7	
13	100185	Võ Thị Cẩm Ly	20/12/2009	Nữ	10A5	
14	100190	Phạm Ngọc Minh	06/08/2009	Nam	10A7	
15	100195	Võ Nguyễn Tường My	14/10/2009	Nữ	10A7	
16	100196	Võ Vy Hà My	09/06/2009	Nữ	10A7	
17	100199	Nguyễn Thị Ly Na	24/06/2009	Nữ	10A7	
18	100201	Võ Thị Mi Na	17/05/2009	Nữ	10A6	

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2

Năm học: 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: P22

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	100205	Phạm Nguyễn Thanh Ngà	31/10/2009	Nữ	10A5	
2	100206	Đinh Ngọc Ngân	11/11/2009	Nữ	10A5	
3	100207	Hồ Thị Thuý Ngân	10/08/2009	Nữ	10A5	
4	100210	Nguyễn Thị Kim Ngân	14/11/2009	Nữ	10A7	
5	100211	Nguyễn Thị Thu Ngân	08/02/2009	Nữ	10A6	
6	100216	Võ Thị Tuyết Ngân	18/06/2009	Nữ	10A6	
7	100224	Lý Ngô Bảo Ngọc	26/09/2009	Nữ	10A7	
8	100226	Nguyễn Tiến Ngọc	23/08/2009	Nam	10A5	
9	100229	Phù Thị Ngọc	13/03/2009	Nữ	10A7	
10	100236	Võ Trịnh Như Nguyệt	04/01/2009	Nữ	10A6	
11	100237	Nguyễn Thị Thanh Nhân	06/01/2009	Nữ	10A7	
12	100245	Phan Văn Quang Nhật	28/06/2009	Nam	10A5	
13	100246	Cao Nguyễn Tú Nhi	30/04/2008	Nữ	10A6	
14	100253	Mai Phạm Yến Nhi	10/08/2009	Nữ	10A6	
15	100254	Nguyễn Hồng Yến Nhi	05/11/2009	Nữ	10A5	
16	100255	Nguyễn Thị Yến Nhi	18/09/2009	Nữ	10A6	
17	100258	Trần Yến Nhi	09/11/2009	Nữ	10A7	
18	100263	Nguyễn Thị Kiều Nhung	09/05/2009	Nữ	10A5	

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2

Năm học: 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: P23

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	100264	Nguyễn Thị Thúy Nhung	08/05/2009	Nữ	10A6	
2	100265	Trương Thị Yến Nhung	04/02/2009	Nữ	10A5	
3	100268	Đoàn Thị Huỳnh Như	01/06/2009	Nữ	10A7	
4	100269	Nguyễn Thị Quỳnh Như	26/09/2009	Nữ	10A6	
5	100270	Nguyễn Thị Tịnh Như	17/12/2009	Nữ	10A7	
6	100271	Phan Thị Quỳnh Như	26/05/2009	Nữ	10A7	
7	100272	Phạm Thị Quỳnh Như	21/08/2009	Nữ	10A5	
8	100274	Nguyễn Thúy Ni	25/04/2009	Nữ	10A7	
9	100276	Nguyễn Thị Mỹ Nương	09/05/2009	Nữ	10A5	
10	100283	Võ Thị Hoài Ny	20/04/2009	Nữ	10A7	
11	100287	Nguyễn Trần Minh Phát	23/03/2009	Nam	10A5	
12	100304	Bùi Duy Phương	19/08/2009	Nam	10A6	
13	100312	Nguyễn Nguyễn Như Phương	18/12/2009	Nữ	10A7	
14	100316	Phạm Thị Nguyễn Quyên	17/12/2009	Nữ	10A5	
15	100317	Tiêu Thị Thảo Quyên	08/04/2009	Nữ	10A5	
16	100320	Nguyễn Văn Quyển	01/04/2009	Nam	10A5	
17	100321	Mai Nguyễn Xuân Quyết	17/11/2009	Nam	10A6	
18	100324	Đinh Thị Như Quỳnh	17/07/2009	Nữ	10A6	

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2

Năm học: 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: P24

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	100325	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	05/03/2009	Nữ	10A6	
2	100329	Trần Như Quỳnh	28/10/2008	Nữ	10A7	
3	100330	Trần Võ Như Quỳnh	13/05/2009	Nữ	10A6	
4	100332	Đặng Tấn Rin	20/10/2009	Nam	10A7	
5	100336	Trương Nhật Sinh	14/03/2009	Nam	10A6	
6	100339	Bùi Hữu Minh Tâm	26/08/2008	Nam	10A6	
7	100340	Nguyễn Thị Hồng Tâm	12/05/2009	Nữ	10A6	
8	100343	Nguyễn Duy Thanh	25/03/2009	Nam	10A5	
9	100347	Bùi Thanh Thảo	26/05/2009	Nữ	10A5	
10	100353	Phạm Thị Thanh Thảo	01/03/2009	Nữ	10A7	
11	100369	Nguyễn Thành Thịnh	28/05/2009	Nam	10A5	
12	100371	Bùi Kim Thoa	27/12/2009	Nữ	10A7	
13	100377	Nguyễn Thị Thủy	03/12/2009	Nữ	10A6	
14	100378	Võ Thị Thu Thủy	01/07/2009	Nữ	10A5	
15	100382	Nguyễn Anh Thư	29/11/2009	Nữ	10A7	
16	100384	Nguyễn Ngọc Anh Thư	26/12/2009	Nữ	10A6	
17	100385	Nguyễn Ngọc Anh Thư	12/07/2009	Nữ	10A7	
18	100386	Nguyễn Phan Anh Thư	29/09/2009	Nữ	10A7	

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 2

Năm học: 2024 - 2025

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: P25

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	100388	Nguyễn Thị Anh Thư	18/12/2009	Nữ	10A7	
2	100389	Nguyễn Thị Hoài Thư	16/08/2009	Nữ	10A6	
3	100390	Nguyễn Thị Minh Thư	16/08/2009	Nữ	10A6	
4	100391	Phạm Thị Anh Thư	08/12/2009	Nữ	10A6	
5	100394	Ngô Thị Hoài Thương	27/05/2009	Nữ	10A7	
6	100398	Nguyễn Bảo Thy	15/06/2009	Nữ	10A5	
7	100400	Nguyễn Huỳnh Hải Thy	21/09/2009	Nữ	10A7	
8	100401	Huỳnh Đỗ Thủy Tiên	07/01/2009	Nữ	10A5	
9	100409	Thiều Hữu Bảo Toàn	03/11/2009	Nam	10A7	
10	100421	Phạm Thị Mai Trâm	02/05/2009	Nữ	10A7	
11	100424	Phan Văn Triết	23/12/2009	Nam	10A6	
12	100437	Lê Thị Minh Trúc	21/04/2009	Nữ	10A5	
13	100445	Phạm Quốc Tuấn	16/10/2009	Nam	10A6	
14	100448	Nguyễn Văn Tuyền	07/07/2009	Nam	10A5	
15	100450	Nguyễn Thị Tuyết	10/07/2009	Nữ	10A5	
16	100458	Phạm Khả Uyên	26/07/2009	Nữ	10A6	
17	100464	Hồ Võ Anh Việt	10/01/2009	Nam	10A5	
18	100471	Phạm Vương Vĩ	16/05/2009	Nam	10A5	
19	100472	Bùi Anh Võ	07/09/2008	Nam	10A5	
20	100477	Lê Quang Vương	08/02/2009	Nam	10A5	
21	100479	Trương Thanh Vương	17/10/2009	Nam	10A6	
22	100485	Phạm Thị Yên	08/04/2009	Nữ	10A5	
23	100490	Trần Thị Hải Yến	17/06/2009	Nữ	10A6	
24	100491	Võ Thị Bảo Yến	08/10/2009	Nữ	10A5	
25	100492	Võ Thị Bảo Yến	08/09/2009	Nữ	10A7	
26	100493	Võ Thị Kim Yến	16/07/2009	Nữ	10A7	